

Số: 95/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây gọi là Đề án số 1690/QĐ-TTg); UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm nhấn mạnh tầm quan trọng của chính sách thúc đẩy chuyển đổi số là một trong những chủ trương, chính sách được Đảng, Nhà nước rất chú trọng để chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Đề án số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

2. Yêu cầu

- Xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ cần phải thực hiện theo Đề án số 1690/QĐ-TTg.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các sở, ngành, địa phương chủ động triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, có sự phân công, phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- 100% các sở, ngành, địa phương kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị, bố trí nhân sự chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về công nghệ thông tin để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

- 100% đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin cấp tỉnh, cấp huyện được tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao của địa phương đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

- 100% sở, ngành, địa phương chú trọng bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Định hướng đến năm 2030

- Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số; hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số.

- 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể giữa các cơ quan trung ương và giữa trung ương với địa phương, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai

- Cấp tỉnh:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp.

- Cấp huyện:

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin.

+ Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

- Kết quả: cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số cấp tỉnh, cấp huyện có cơ sở pháp lý để thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về ngành, lĩnh vực quản lý.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số

2.1. Tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị

- Cơ quan chủ trì: sở, ban, ngành.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị.

b) Kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường biên chế từ nguồn biên chế được giao của địa phương cho đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin và bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin được bố trí nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ.

c) Kiện toàn các phòng chuyên môn và nâng cao năng lực đơn vị sự nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện công tác tham mưu, quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng tại địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: Phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông được kiện toàn, nâng cao năng lực.

2.2. Tại Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại Phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Cơ quan chủ trì: cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: cơ quan, đơn vị luôn trong trạng thái sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

b) Tăng cường vai trò, nhiệm vụ và biên chế cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện phân công cơ quan tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin cấp huyện được củng cố.

2.3. Tại Ủy ban nhân dân cấp xã

Quan tâm và tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới chuyển đổi số

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chuyển đổi số hiệu quả.

3. Xây dựng, phát triển, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, bao gồm các nền tảng số và bộ công cụ: bồi dưỡng, tập huấn; tuyên truyền, phổ biến; quản lý dự án; khảo sát, thu thập ý kiến; đo lường, giám sát trực tuyến; tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu; quản lý tri thức; trợ lý ảo; an toàn thông tin mạng

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương, các doanh nghiệp công nghệ thông tin, báo, đài và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.
- Kết quả: nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số (gọi là Ban Chỉ đạo)

a) Ban Chỉ đạo chuyển đổi số chỉ đạo thực hiện kế hoạch hành động về chuyển đổi số của địa phương, bảo đảm có kết quả cụ thể, đột phá và thiết thực

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.
- Kết quả: các văn bản chỉ đạo, điều hành; các hội nghị, họp giao ban định kỳ.

b) Đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số địa phương phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.
- Kết quả: các đề xuất, kiến nghị được đưa ra kịp thời, hợp lý.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

a) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên ngành về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ tỉnh đến xã, ấp, khu phố

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.
- Kết quả: các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số được mở.

b) Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động các đầu mối chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số vừa có số lượng vừa có chất lượng.

c) Xây dựng chế độ thu hút, tuyển dụng nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số vừa có số lượng vừa có chất lượng.

d) Thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số vừa có số lượng vừa có chất lượng, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

đ) Nghiên cứu, xây dựng, phổ biến nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo hướng tự học, tự kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ, chứng nhận theo quy định

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương, các doanh nghiệp công nghệ thông tin.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: nền tảng học trực tuyến được đưa vào sử dụng.

6. Tham gia thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyên đổi số từ trung ương đến cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương, các doanh nghiệp công nghệ thông tin.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: Mạng lưới chuyên đổi số rộng khắp trên địa bàn, hoạt động hiệu quả.

7. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyên đổi số, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyên đổi số và các nội dung của Đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương, các doanh nghiệp công nghệ thông tin, báo, đài và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Kết quả: hội thảo, các hình thức tuyên truyền trên các phương tin thông tin đại chúng...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện tại sở, ban, ngành, địa phương gửi Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 25/11 hàng năm để tổng hợp, theo dõi.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện kế hoạch này.

3. Sở Nội vụ

Tham mưu phân bổ biên chế khoa học, hợp lý, cải cách tổ chức bộ máy, tạo điều kiện để các đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin thực hiện tốt nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Q. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Tỉnh Đoàn;
- Thành viên Hội đồng tư vấn CDS tỉnh;
- Thành viên BCD CDS tỉnh;
- Các Doanh nghiệp: Viettel Đồng Nai, Viễn thông Đồng Nai, Mobifone Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC, HCTC, CTTĐT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Võ Tấn Đức